

**DỰ TOÁN KINH PHÍ TỔ CHỨC THỰC HIỆN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ, TÁI ĐỊNH CƯ**

**Công trình: Hệ thống điện tổ 1, tổ 6, thôn Niên**

*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày ..../..../2025 của Ủy ban nhân dân huyện Trà Bồng)*

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Số lượng		Mức chi đối với dự án trên địa bàn có điều kiện KT-XH đặc biệt khó khăn: 300.000 đ/người ngày	Thành tiền (đồng)	Ghi chú
			Ngày	Người			
<b>I</b>	<b>Ban QLDA ĐTXD và PTQĐ huyện Trà Bồng (A+B)</b>					<b>5.100.000</b>	
<b>A</b>	<b>Trích vào nguồn thu chi phí Ban QLDA từ công tác phục vụ bồi thường, trong đó:</b>					<b>4.200.000</b>	
1	Chi tổ chức họp với người có đất, chủ sở hữu tài sản trong khu vực thu hồi để phổ biến, tuyên truyền các chính sách, pháp luật về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất	Ngày	0,5	2	300.000	300.000	
	Tổ chức vận động người có đất thu hồi, chủ sở hữu tài sản liên quan thực hiện quyết định thu hồi đất, bàn giao mặt bằng để thực hiện dự án (2 buổi)	Ngày	1,0	1	300.000	300.000	
2	- Nhận bàn giao mốc giải phóng mặt bằng của dự án	Ngày	0,5	2	300.000	300.000	
	- Phát tờ khai, hướng dẫn người có đất, chủ sở hữu tài sản kê khai	Ngày	0,5	2	300.000	300.000	
	- Kiểm kê tài sản bị thiệt hại	Ngày	1,0	2	300.000	600.000	
	- Tham gia họp xác minh nguồn gốc sử dụng đất	Ngày	0,5	2	300.000	300.000	
	- Kiểm tra, đối chiếu giữa tờ khai với kết quả kiểm kê	Ngày	1,0	2	300.000	600.000	
3	Chi phí lập, công khai phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư	Ngày	1,0	2	300.000	600.000	
4	Chi tổ chức chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ, tái định cư theo phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt theo quy định	Ngày	1,0	2	300.000	600.000	

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Số lượng		Mức chi đối với dự án trên địa bàn có điều kiện KT-XH đặc biệt khó khăn: 300.000 đ/người/ngày	Thành tiền (đồng)	Ghi chú
			Ngày	Người			
5	Chi phục vụ việc hướng dẫn thực hiện, giải quyết những vướng mắc trong tổ chức thực hiện phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt theo quy định (2 buổi)	Ngày	1,0	1	300.000	300.000	
<b>B</b>	<b>Chi thanh toán theo nhu cầu thực tế phục vụ công tác bồi thường, cụ thể:</b>					<b>900.000</b>	
1	Chi mua sắm công cụ, dụng cụ phục vụ công tác bồi thường (thước dây 30 mét, thước thép 5 mét, sơn đánh dấu)					200.000	
2	Chi in ấn, phô tô tài liệu, văn phòng phẩm, thông tin liên lạc (bưu chính, điện thoại), xăng xe,....					700.000	
<b>II</b>	<b>Ủy ban nhân dân huyện Trà Bồng</b>					<b>300.000</b>	
1	Phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ; Ban hành Quyết định thu hồi đất và Quyết định bồi thường hỗ trợ cho hộ gia đình, cá nhân	Ngày	1,0	1	300.000	300.000	
<b>III</b>	<b>Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Trà Bồng</b>					<b>600.000</b>	
1	Chi phí kiểm tra thực địa và phương án bồi thường, hỗ trợ	Ngày	0,5	2	300.000	300.000	
2	Lập các thủ tục về thu hồi đất; Thẩm định và trình phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ.	Ngày	0,5	2	300.000	300.000	
<b>IV</b>	<b>Ủy ban nhân dân xã Trà Bù</b>					<b>900.000</b>	
1	Chi tuyên truyền các chính sách, chế độ về bồi thường hỗ trợ, tổ chức vận động người có đất thu hồi, chủ sở hữu tài sản liên quan thực hiện bàn giao đất	Ngày	1,0	1	300.000	300.000	

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Số lượng		Mức chi đối với dự án trên địa bàn có điều kiện KT-XH đặc biệt khó khăn: 300.000 đ/người ngày	Thành tiền (đồng)	Ghi chú
			Ngày	Người			
2	Phối hợp với đơn vị thực hiện nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ và tái định cư trong việc điều tra, khảo sát, ghi nhận hiện trạng, đo đạc, kiểm đếm, thống kê, phân loại diện tích đất và xác định nguồn gốc đất và tài sản gắn liền với đất thu hồi	Ngày	1,0	1	300.000	300.000	
3	Hợp giải quyết các vướng mắc; Phối hợp trong việc chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ	Ngày	0,5	2	300.000	300.000	
<b>TỔNG CỘNG</b>						<b>6.900.000</b>	

***Bảng chữ: Sáu triệu chín trăm nghìn đồng***